

Ban hành theo mẫu tại Phụ lục số V, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN ĐÈO NAI - CỘC SÁU - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5285 /BC-TĐNCS

Cầm Phả, ngày 22 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 42, Kim Đồng, Phường Cầm Phả, Tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại: 0203. 3863739 Fax: 0203. 3863 942
- Vốn điều lệ: 619.352.020.000 đồng (Sáu trăm mười chín tỷ, ba trăm năm mươi hai triệu, không trăm hai mươi ngàn đồng)
- Mã chứng khoán: TD6
- Sàn giao dịch: HNX
- Mô hình Quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng của kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 21/4/2026.

TT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 08/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2026	(i) Thông qua Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và KH SXKD 05 năm 2026- 2030; (ii) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; (iii) Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025; (iv) Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, Phương hướng năm 2026; (v) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025, phương hướng năm 2026 và đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT;	100%

TT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			(vi) Thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2025; Kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2026; (vii) Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025; (viii) Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026; (ix) Thông qua Báo cáo về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa công ty Người có liên quan năm 2026; (x) Thông báo danh sách người liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty; (xi) Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ công ty; (xii) Thông qua Tờ trình miễn nhiệm 02 Thành viên HĐQT Công ty; (xiii) Thông qua danh sách đề cử, ứng cử nhân sự để bầu bổ sung 02 Thành viên HĐQT Công ty và tổ chức bầu bổ sung 02 Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024-2029;	

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT Công ty	Được bầu vào HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026; HĐQT đã bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026	
2	Ông Nguyễn Trọng Tốt	Nguyên Chủ tịch HĐQT Công ty		Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026
3	Ông Đặng Thanh Bình	TV. HĐQT, Giám đốc Công ty	Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023 và có hiệu lực từ ngày 26/6/2024	
4	Ông Bùi Như Tùng	TV. HĐQT chuyên trách	Được bầu vào HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
5	Ông Vũ Trọng Hùng	TV. HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023 và có hiệu lực từ ngày 26/6/2024	
6	Ông Phùng Văn Tuyên	Thành viên độc lập HĐQT	Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2024 và có hiệu lực từ ngày 19/11/2024	
7	Ông Nguyễn Văn Thuận	Nguyên TV. HĐQT chuyên trách		Đình chỉ tư cách TV HĐQT từ ngày 27/6/2025 Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026

2. Các cuộc họp của HĐQT.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham gia dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Hải	04/11	36,36	Tham gia HĐQT từ ngày 21/4/2026
2	Ông Nguyễn Trọng Tốt	07/11	63,64	Thôi tham gia HĐQT từ ngày 21/4/2026
3	Ông Đặng Thanh Bình	11/11	100	
4	Ông Bùi Như Tùng	04/11	36,36	Tham gia HĐQT từ ngày 21/4/2026
5	Ông Vũ Trọng Hùng	11/11	100	
6	Ông Phùng Văn Tuyên	11/11	100	
7	Ông Nguyễn Văn Thuận			Đình chỉ tư cách TV HĐQT từ ngày 27/6/2025 Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

3.1. Hoạt động của HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung thực hiện/ chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành triển khai một số nội dung cơ bản sau:

- Rà soát, bổ sung/điều chỉnh các quy chế, quy định và hệ thống VBQL khác...;

- Chỉ đạo việc rà soát, xây dựng quy hoạch cán bộ cấp Phòng ban, Công trường/phân xưởng trong giai đoạn mới theo các văn bản chỉ đạo/hướng dẫn của TKV và quy chế quản lý cán bộ đã ban hành;

- Chỉ đạo các công việc có liên quan trong công tác đóng cửa mỏ theo tiến độ kế hoạch đề ra;

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác Tái cơ cấu Công ty sau hợp nhất thông qua việc sáp nhập/hợp nhất các đơn vị, giảm đầu mối quản lý và từng bước đưa về mô hình mẫu của TKV;

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 ngày 21/4/2026 để thông qua các nội dung có liên quan theo quy định pháp luật;

- Ban hành kịp thời các Nghị quyết/ Quyết định theo yêu cầu để Công ty triển khai thực hiện, đáp ứng các hoạt động SXKD.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

TT	Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	09/01/2026	1. Thông qua về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty và Người có liên quan năm 2026; 2. Thông qua về kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.	100%
2	01.1/NQ-HĐQT	09/01/2026	1. Thông qua ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; 2. Thông qua Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT Công ty Cổ phần Than Đèo Nai- Cọc Sáu- TKV để bầu bổ sung Thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; 3. Thông qua về Kế hoạch sử dụng (tạm thời) quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026.	100%
3	02/NQ-HĐQT	30/01/2026	1. Thông qua về kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu năm 2025 và các công việc cần tiếp tục triển khai năm 2026; 2. Cho ý kiến nội dung báo cáo kết quả thực hiện Dự án khai thác cụm mỏ Cọc Sáu- Đèo Nai năm 2025; 3. Thông qua về báo cáo công tác quản lý đất đai năm 2025; 4. Thông qua về chủ trương và phương án triển khai quy trình điều động, bổ nhiệm cán bộ đối với một số chức danh; 5. Thống nhất về kết quả thực hiện phương án thuê xe chở đất đá đã hoàn thành.	100%
4	03/NQ-HĐQT	12/02/2026	1. Thông qua thực hiện quy trình để bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Tùng- Phó chánh VP giữ chức vụ Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty;	100%

TT	Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2. Thông qua phê duyệt quyết toán tiền thù lao, tiền thưởng Người đại diện của TKV tại Công ty năm 2024 đã được thực hiện và hồ sơ kèm theo; 3. Thông qua dự thảo Quy chế quản lý công tác Vật tư; 4. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị chi phí kinh doanh; 5. Thông qua phương án bán than từ nguồn đá thải sau sàng tuyển theo Phương án và các hồ sơ liên quan; 6. Thông qua phương án bán than từ nguồn đá thải sau sàng tuyển theo Phương án và các hồ sơ liên quan; 7. Thông qua dự thảo Quy chế quản lý rủi ro của Công ty; 8. Thông qua về khối lượng, dự toán của đề án thăm dò khoáng sản than mỏ Đồng Lộ Trì.	
5	04/NQ-HĐQT	20/03/2026	1. Thông qua ban hành Quy chế quản trị chi phí kinh doanh trong Công ty; 2. Thông qua ban hành Quy chế quản lý công tác Vật tư trong Công ty; 3. Thông qua ban hành Quy chế quản lý và Phòng ngừa rủi ro trong Công ty; 4. Thông qua ban hành Quy chế Quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty; 5. Thông qua Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện của Công ty Cổ phần Than Đèo Nai- Cọc Sáu - TKV năm 2025; 6. Thông qua hợp nhất Phòng Cơ điện (CĐ) với Phòng Vận tải (VTA) thành Phòng Cơ điện - Vận tải (CV); Thống nhất nhân sự Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo nội dung trình; 7. Thông qua Phương án công tác cán bộ Phân xưởng Trạm mạng; 8. Thông qua chủ trương và Phương án về nhân sự cán bộ Phân xưởng vận tải 4, Phân xưởng vận tải 5; 9. Thông qua Về việc vay ngắn hạn, dài hạn năm 2026 và Thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2026; 10. Thông qua PA Phân phối lợi nhuận năm 2025; 11. Thông qua về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; 12. Thông qua nội dung, chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.	100%
6	05/NQ-HĐQT	31/03/2026	1. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện quy trình để xem xét quyết định điều động, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ cho cán bộ;	100%

TT	Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2. Thông qua Về triển khai công tác chuẩn bị kiện toàn nhân sự HĐQT và thay đổi Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty	
7	06/NQ-HĐQT	10/04/2025	1. Thông qua rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề nghị trả đất về địa phương quản lý; 2. Thông qua điều chỉnh gói thầu trong KHL CNT của Dự án khai thác cụm mỏ Cọc Sáu - Đèo Nai; 3. Thông qua phê duyệt dự án và phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức năm 2026 đối với "Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026"; 4. Thông qua về xử lý nội dung kiến nghị tại báo cáo kiểm toán của kiểm toán Nhà nước dự án khai thác và tuyển quặng mỏ Thạch Khê, Hà Tĩnh.	100%
8	06.1/NQ-HĐQT	10/04/2026	1. Báo cáo số 2601/BC-TĐNCS, ngày 10/4/2026 về kết quả đề cử, ứng cử các ứng viên tham gia bầu Thành viên HĐQT và các hồ sơ, tài liệu có liên quan.	100%
9	07/NQ-HĐQT	17/04/2026	1. Thông qua Áp dụng hệ thống Thang lương, bảng lương trong Công ty; 2. Thông qua chuyển giao thiết bị có tính lịch sử trưng bày phục vụ khu truyền thông ngành than; 3. Thông qua xử lý nội dung kiến nghị giám trừ quyết toán gói thầu thi công bóc đất thử nghiệm và thi công hệ thống đê bao quanh khai trường thuộc dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ sắt Thạch Khê, Hà Tĩnh; 4. Thông qua PA phân phối lợi nhuận năm 2025; 5. Thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ Công ty; 6. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ KTNB Quý I năm 2026; 7. Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.	100%
10	08/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2026	Các nội dung được đề cập tại mục I (ĐHĐCĐTN 2026)	100%
11	09/NQ-HĐQT	21/04/2026	1. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất bầu ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên Ban quản lý vốn TKV, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Công ty là thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2026; 2. Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty (sau Đại hội đồng cổ đông ngày 21/4/2026)	100%

TT	Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	09.1/NQ-HDQT	21/04/2026	1. Thông qua phê duyệt khối lượng, giá trị thi công và nguồn vốn Đề án thăm dò khoáng sản than mỏ Đông Lộ Trí, thuộc phường Cẩm Phả và phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh triển khai năm 2026.	100%
13	10/NQ-HDQT	15/05/2026	1. Thông qua, phê duyệt danh sách quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2025-2030 (sau rà soát, bổ sung); 2. Thông qua Ký HĐLĐ, xếp lương đối với thành viên Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ chuyên trách tại Công ty; 3. Thông qua xem xét, thống nhất ban hành Điều lệ Công ty; 4. Thông qua kế hoạch, phương án sử dụng lao động và chi phí hỗ trợ dôi dư, đổi mới cơ cấu lao động năm 2026; 5. Thông qua phê duyệt KH sử dụng Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi năm 2026; 6. Thông qua Đơn xin đi nước ngoài của Bà Nguyễn Thị Yến – Thành viên Ban kiểm soát Công ty; 7. Nghe báo cáo quyết toán Phương án hoàn thành của: (1) Thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá trên khai trường mỏ than Đèo Nai thuộc Công ty cổ phần than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV năm 2025. (2) Phương án Bổ sung thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá trên khai trường mỏ thuộc Công ty cổ phần than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV năm 2025. (3) Thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại và phục vụ hội nghị năm 2025. (4) Thuê ngoài chế biến than sạch từ đất đá lẫn than năm 2025. (5) Thuê ngoài khoan lỗ mịn trên khai trường mỏ Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV năm 2025; 8. Thông qua về việc Tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu; 9. Thông qua chuyển giao các thiết bị có tính lịch sử trưng bày phục vụ khu truyền thống ngành Than; 10. Thông qua Xử lý nội dung kiến nghị giám trừ quyết toán gói thầu Thi công bóc đất thử nghiệm và thi công hệ thống đê bao quanh khai trường thuộc phương án thử nghiệm công nghệ thi công trên nền cát và sét mỏ quặng sắt Thạch Khê - Hà Tĩnh (Giai đoạn 1).	100%
14	11/NQ-HDQT	25/06/2026	1. Thông qua phê duyệt Dự toán điều chỉnh: Thuê ngoài vận chuyển đất đá trên khai trường mỏ thuộc Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV năm 2026; 2. Thông qua phê duyệt Dự toán điều chỉnh: Thuê ngoài khoan lỗ mịn trên khai trường mỏ thuộc Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV năm 2026;	100%

TT	Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			3. Thông qua phê duyệt Đề án chuyển đổi số của Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV giai đoạn năm 2026 -> 2030, định hướng đến năm 2035; 4. Thông qua đề xuất chủ trương, phương án bổ nhiệm chức danh Quản đốc Phân xưởng Trạm mạng.	
15	12/NQ-HDQT	30/6/2026	1. Thông qua xem xét, bổ nhiệm Quản đốc Phân xưởng Trạm mạng sau khi đã thực hiện quy trình công tác cán bộ.	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng ban	Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023 và có hiệu lực từ ngày 26/6/2024	Cử nhân kinh tế (Chuyên ngành kế toán tài chính doanh nghiệp)
2	Bà Trần Thị Diệp	Kiểm soát viên	Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023 và có hiệu lực từ ngày 26/6/2024	Kỹ sư kinh tế và QTKD.
3	Bà Nguyễn Thị Yến	Kiểm soát viên	Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023 và có hiệu lực từ ngày 26/6/2024	Cử nhân ngành QTKD; Cử nhân ngành kế toán.

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát (BKS):

Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS Công ty đã tổ chức họp 03 lần.

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham gia dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Lương Anh	03/03	100	100	-
2	Bà Trần Thị Diệp	03/03	100	100	-
3	Bà Nguyễn Thị Yến	03/03	100	100	-

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát công ty họp 03 phiên để thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã được xây dựng, cụ thể:

TT	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
Cuộc họp 1	14/01/2026	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025; Thông qua KH công tác năm 2026 của BKS Công ty; triển khai KH công tác quý I, năm 2026
Cuộc họp 2	17/4/2026	Thông qua các BC, tờ trình của BKS Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

TT	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
Cuộc họp 3	24/4/2026	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I; triển khai kế hoạch quý II năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban GD điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát Công ty, đã triển khai thực hiện hoạt động giám sát tuân thủ theo Điều lệ Công ty, các quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan nội dung cơ bản như sau:

Giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Giám đốc việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

Giám sát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực, cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động theo chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2026. tính hệ thống, nhất quán, phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; Các quyết định đưa ra được đảm bảo tính thống nhất.

Giám sát một số lĩnh vực quản lý như công tác quản lý thuê ngoài; công tác quản lý lao động, tiền lương và các chế độ cho người lao động trong Công ty; Công tác tái cơ cấu Công ty, sắp xếp bố trí lao động; việc sử dụng và bảo toàn vốn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan...

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty an toàn, ổn định. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và không nhận được không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Các vấn đề tồn tại trong quá trình làm việc Ban kiểm soát đã trao đổi kịp thời với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc để chỉ đạo các phòng ban trong Công ty khắc phục kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS: (Không)

IV. Ban điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên BDH
1	Ông Đặng Thanh Bình - Giám đốc Công ty	12/11/1977	Thạc sỹ Khai thác mỏ - Kỹ sư Khai thác mỏ	Bổ nhiệm từ 26/6/2024 (Đã được ĐHĐCĐ bất thường 2023 bầu tại ĐH)

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên BDH
2	Ông Thiệu Đình Giảng - Phó Giám đốc	12/8/1977	Thạc sỹ kỹ thuật cơ khí động lực - Kỹ sư cơ khí ô tô	Bổ nhiệm từ 26/6/2024
3	Ông Vũ Trọng Hùng - Phó Giám đốc	22/12/1977	Thạc sỹ Khai thác mỏ - Kỹ sư Khai thác mỏ	Bổ nhiệm từ 26/6/2024
4	Ông Đinh Thái Bình - Phó Giám đốc	11/6/1976	Thạc sỹ Khai thác mỏ - Kỹ sư Khai thác mỏ	Bổ nhiệm từ 26/6/2024
5	Ông Trần Nhật Quang - Phó Giám đốc	02/9/1971	Kỹ thuật khai thác kinh tế vận tải ô tô	Bổ nhiệm từ 26/6/2024

V. Kế toán trưởng

Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên BDH
Bà Vũ Thị Hương	02/5/1974	Kỹ sư Kinh tế mỏ, Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm từ 26/6/2024

VI. Đào tạo về quản trị Công ty.

Công ty luôn quan tâm chú trọng trong công tác bồi dưỡng cho các thành viên HĐQT, Thư ký Công ty tham gia đầy đủ các khoá đào tạo về quản trị công ty thông qua các hội nghị/hội thảo/khoá học do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Tập đoàn TKV tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo 6th năm 2026) và giao dịch Người liên quan của Công ty với chính Công ty.

- Danh sách người có liên quan của Công ty: **Đính kèm Phụ lục số 01.**
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Đính kèm Phụ lục số 02.**
- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không.
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.
 - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Đính kèm Phụ lục số 02.**
 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
 - Các giao dịch của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban KS, Giám đốc: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và người liên quan của Người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm Phụ lục số 03.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Trong 6 tháng đầu năm 2026 chưa có bất kỳ giao dịch nào.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Trân trọng Báo cáo! 

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (Báo cáo);
- Các cổ đông (qua Website);
- HĐQT, BKS, Ban GD, KTT (e-copy);
- Lưu VT, HĐQT, Website.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hải

Phụ lục số 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 5285 /BC-TĐNCS, ngày 22/7/2026)

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Văn Hải	-	Chủ tịch HDQT	21/4/2026		Được bầu vào HDQT tại ĐHĐCD thường niên 2026; HDQT đã bầu làm Chủ tịch HDQT Công ty và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026	Cổ đông nội bộ
1.1	Trần Tuyết Hòa	-	-	-Nt-			Vợ
1.2	Nguyễn Trần Thiên Long	-	-	-Nt-			Con đẻ
1.3	Nguyễn Tuấn Thành	-	-	-Nt-			Con đẻ
1.4	Nguyễn Văn Mạnh	-	-	-Nt-			Anh ruột
1.5	Nguyễn Thị Nguyệt	-	-	-Nt-			Chị dâu
1.6	Nguyễn Ngọc Hạnh	-	-	-Nt-			Anh ruột
1.7	Dương Thị Hà	-	-	-Nt-			Chị dâu
1.8	Nguyễn Thị Hưng	-	-	-Nt-			Em ruột
1.9	Nguyễn Văn Nam	-	-	-Nt-			Em ruột
1.10	Bùi Thị Xoan	-	-	-Nt-			Em dâu
2	Nguyễn Trọng Tốt	-	Nguyên Chủ tịch HDQT		21/4/2026	Miễn nhiệm tại ĐHĐCD thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026	
2.1	Bùi Thị Hoa	-	-		-Nt-		Vợ
2.2	Nguyễn Mai Quỳnh	-	-		-Nt-		Con đẻ
2.3	Nguyễn Đình Tín	-	-		-Nt-		Con rể
2.4	Nguyễn Quỳnh Trang	-	-		-Nt-		Con đẻ
2.5	Nguyễn Thị Chiên	-	-		-Nt-		Chị ruột
2.6	Nguyễn Công Thuận	-	-		-Nt-		Anh rể
2.7	Nguyễn Thị Huyền	-	-		-Nt-		Chị ruột
2.8	Đình Văn Miên	-	-		-Nt-		Anh rể
2.9	Đình Thị Nguyễn	-	-		-Nt-		Mẹ vợ
3	Đặng Thanh Bình	-	TV HDQT, Giám đốc	Bầu tại ĐHĐCD bắt thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024			Cổ đông nội bộ
3.1	Hoàng Thị Quỳnh Phương	-	-	-Nt-			Vợ
3.2	Đặng Phương Linh	-	-	-Nt-			Con đẻ
3.3	Đặng Phương Chi	-	-	-Nt-			Con đẻ
3.4	Nguyễn Thị Mơ	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.5	Đặng Minh Thắng	-	-	-Nt-			Anh ruột
3.6	Đặng Minh Huệ	-	-	-Nt-			Em ruột
3.7	Nguyễn Hoài Anh	-	-	-Nt-			Chị dâu
3.8	Hoàng Văn Công	-	-	-Nt-			Bố vợ
3.9	Nguyễn Thị Phần	-	-	-Nt-			Mẹ vợ
4	Vũ Trọng Hùng	061C68947	TV HDQT, Phó giám đốc	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024			Cổ đông nội bộ
4.1	Nguyễn Thị Thủy	-	-	-Nt-			Vợ
4.2	Vũ Thu Ngân	-	-	-Nt-			Con đẻ
4.3	Vũ Bảo Ngọc	-	-	-Nt-			Con đẻ
4.4	Vũ Trọng Hiến	-	-	-Nt-			Anh ruột
4.5	Phạm Thị Ban	-	-	-Nt-			Chị dâu
4.6	Vũ Trọng Hiến	-	-	-Nt-			Anh ruột
4.7	Phạm Thị Duyên	-	-	-Nt-			Chị dâu
4.8	Trần Thị Văn	-	-	-Nt-			Mẹ vợ
5	Phùng Văn Tuyên	006C076511 021C034498	TV HDQT độc lập	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024			Cổ đông nội bộ
5.1	Lê Thị Thủy	022C034954	-	-Nt-			Vợ
5.2	Phùng Lê Quang	021C034941	-	-Nt-			Con đẻ
5.3	Đỗ Thị Hồng Nhung		-	-Nt-			Con dâu
5.4	Phùng Lê Minh		-	-Nt-			Con đẻ
5.5	Phùng Văn Tiến		-	-Nt-			Bố đẻ
5.6	Đào Thị Gái		-	-Nt-			Mẹ đẻ
5.7	Phùng Văn Quỳnh		-	-Nt-			Em ruột
5.8	Chu Thị My		-	-Nt-			Em dâu
5.9	Phùng Thị Thúy Hà		-	-Nt-			Em ruột
5.10	Nguyễn Thế Tuyên		-	-Nt-			Em rể
5.11	Lê Văn Huệ		-	-Nt-			Bố vợ
5.12	Trần Thị Hải		-	-Nt-			Mẹ vợ
6	Bùi Như Tùng	-	TV HDQT chuyên trách	21/4/2026		Được Bầu tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 có hiệu lực kể từ 21/4/2026	Cổ đông nội bộ
6.1	Đinh Thị Hiền	-	-	-Nt-			Vợ
6.2	Bùi Minh Đức	-	-	-Nt-			Con đẻ
6.3	Bùi Minh Ngọc	-	-	-Nt-			Con đẻ
6.4	Nguyễn Thị Mận	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
6.5	Bùi Thị Thanh Mai	-	-	-Nt-			Em gái
6.6	Phạm Duy Phóng	-	-	-Nt-			Em rể
6.7	Bùi Huy Bách	-	-	-Nt-			Em trai

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.8	Trần Hồng Nhung	-	-	-Nt-			Em dâu
7	Đinh Thái Bình	061C661572	Phó Giám đốc	26/6/2024		Bổ nhiệm PGĐ từ 26/6/2024	Cổ đông nội bộ
7.1	Đinh Văn An	-	-	-Nt-			Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Quảng	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
7.3	Trần Thị Hương	-	-	-Nt-			Vợ
7.4	Đinh Quang Tuấn	-	-	-Nt-			Con đẻ
7.5	Đinh Phú Lâm	-	-	-Nt-			Con đẻ
7.6	Đinh Việt Minh	-	-	-Nt-			Em ruột
7.7	Đinh Thái Dương	-	-	-Nt-			Em ruột
7.8	Đinh Xuân Thắng	-	-	-Nt-			Em ruột
7.9	Đinh Xuân Lợi	-	-	-Nt-			Em ruột
7.10	Trần Biền	-	-	-Nt-			Bố vợ
7.11	Đỗ Thị Cẩn	-	-	-Nt-			Mẹ vợ
7.12	Nguyễn Thị Kim Thu	-	-	-Nt-			Em dâu
7.13	Nguyễn Thị Mỹ Cẩm	-	-	-Nt-			Em dâu
7.14	Vũ Thị Hằng	-	-	-Nt-			Em dâu
7.15	Trần Thu Minh	-	-	-Nt-			Em dâu
8	Trần Nhật Quang	061C661591	Phó Giám đốc	26/6/2024		Bổ nhiệm PGĐ từ 26/6/2024	Cổ đông nội bộ
8.1	Trần Văn Quỳnh	-	-	-Nt-			Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Nguyệt	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Thị Tuyền	-	-	-Nt-			Vợ
8.4	Trần Minh Trang	-	-	-Nt-			Con đẻ
8.5	Trần Quang Minh	-	-	-Nt-			Con đẻ
8.6	Trần Thị Quỳnh Nga	-	-	-Nt-			Chị ruột
8.7	Trần Thị Minh Ngọc	-	-	-Nt-			Chị ruột
8.8	Trần Văn Quảng	-	-	-Nt-			Em ruột
8.9	Thomas Trybus	-	-	-Nt-			Con rể
8.10	Vũ Ngọc Dũng	-	-	-Nt-			Anh rể
8.11	Phan Thị Quỳnh	-	-	-Nt-			Em dâu
9	Thiệu Đình Giảng	-	Phó giám đốc	26/6/2024		Bổ nhiệm PGĐ từ 26/6/2024	Cổ đông nội bộ
9.1	Nguyễn Thị Hồng Gấm	-	-	-Nt-			Vợ
9.2	Thiệu Khánh Linh	-	-	-Nt-			Con đẻ
9.3	Thiệu Khánh Huy	-	-	-Nt-			Con đẻ
9.4	Trần Thị Ngọc	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
9.5	Thiệu Thị Bích Dung	-	-	-Nt-			Em ruột
9.6	Ngô Hoàng Nhu	-	-	-Nt-			Em rể
10	Nguyễn Thị Lương Anh	-	Trưởng ban kiểm soát	Bầu tại ĐHDCĐ bất thường			Cổ đông nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024			
10.1	Lương Thị Ngọc Bích	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
10.2	Trịnh Đức Hòa	-	-	-Nt-			Chồng
10.3	Trịnh Như Phương	-	-	-Nt-			Con đẻ
10.4	Trịnh Minh Đức	-	-	-Nt-			Con đẻ
10.5	Dương Tuấn Anh	-	-	-Nt-			Con rể
10.6	Nguyễn Thị Lương Nga	-	-	-Nt-			Em ruột
10.7	Nguyễn Thạc Cường	-	-	-Nt-			Em rể
10.8	Nguyễn Lương Vinh	-	-	-Nt-			Em ruột
10.9	Vũ Thị Thu Giang	-	-	-Nt-			Em dâu
10.10	Trịnh Đức Đậu	-	-	-Nt-			Bố chồng
11	Trần Thị Diệp	061C660817	Thành viên BKS	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024			Cổ đông nội bộ
11.1	Trần Công Cây		-	-Nt-			Bố đẻ
11.2	Nguyễn Hữu Quang	061C660815	-	-Nt-			Chồng
11.3	Nguyễn Trần Thành	-	-	-Nt-			Con đẻ
11.4	Nguyễn Hữu Phú	-	-	-Nt-			Con đẻ
11.5	Trần Anh Đào	-	-	-Nt-			Chị ruột
11.6	Trần Cát Ninh	-	-	-Nt-			Em ruột
11.7	Trần An Thái	-	-	-Nt-			Em ruột
11.8	Trần Nguyễn Văn	-	-	-Nt-			Em ruột
11.9	Nguyễn Văn Tử	-	-	-Nt-			Bố chồng
11.10	Trần Thị Sáng	-	-	-Nt-			Mẹ chồng
11.11	Đoàn Văn Hiến	-	-	-Nt-			Anh rể
11.12	Phạm Duy Quang			-Nt-			Em rể
11.13	Đặng Thị Núi			-Nt-			Em dâu
11.14	Lê Thị Tâm			-Nt-			Em dâu
11.15	Dương Ngọc Thảo			-Nt-			Con dâu
12	Nguyễn Thị Yến	-	Thành viên BKS	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024			Cổ đông nội bộ
12.1	Nguyễn Đình Thắng	-	-	-Nt-			Chồng
12.2	Nguyễn Đình Nam	-	-	-Nt-			Con đẻ
12.3	Nguyễn Yến My	-	-	-Nt-			Con đẻ
12.4	Nguyễn Thị Hòa	-	-	-Nt-			Chị ruột
12.5	Nguyễn Thị Liên	-	-	-Nt-			Chị ruột
12.6	Nguyễn Thị Minh	-	-	-Nt-			Chị ruột
12.7	Nguyễn Thị Oanh	-	-	-Nt-			Chị ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12.8	Nguyễn Văn Tiến	-	-	-Nt-			Anh ruột
12.9	Nguyễn Văn Dũng	-	-	-Nt-			Anh ruột
12.10	Trần Xuân Anh	-	-	-Nt-			Anh rể
12.11	Nguyễn Văn Cang	-	-	-Nt-			Anh rể
12.12	Trần Văn Trọng	-	-	-Nt-			Anh rể
13	Vũ Thị Hương	109001033608	Kế toán trưởng	26/6/2024		Bổ nhiệm KTT từ 26/6/2024	Cổ đông nội bộ
13.1	Trần Việt Thanh	-	-	-Nt-			Chồng
13.2	Trần Quang Bình	-	-	-Nt-			Con đẻ
13.3	Vũ Văn Thụy	-	-	-Nt-			Bố đẻ
13.4	Vũ Đức Quảng	-	-	-Nt-			Em ruột
13.5	Nguyễn Thị Hải Anh	-	-	-Nt-			Em dâu
13.6	Vũ Thị Châu	-	-	-Nt-			Em ruột
13.7	Lê Quang Đại	-	-	-Nt-			Em rể
13.8	Phạm Thị Ngân	-	-	-Nt-			Mẹ chồng
14	Hoàng Đức Giang	-	Người được uỷ quyền CBTT	26/6/2024		Bổ nhiệm Người được uỷ quyền CBTT	Cổ đông nội bộ
14.1	Phạm Thuý Hằng	-	-	-Nt-			Vợ
14.2	Hoàng Nhật Anh	-	-	-Nt-			Con đẻ
14.3	Hoàng Nhật Minh	-	-	-Nt-			Con đẻ
14.4	Phạm Thị Nhạn	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
14.5	Trần Thị Chính	-	-	-Nt-			Mẹ vợ
14.6	Hoàng Thị Hương	-	-	-Nt-			Chị ruột
14.7	Trần Văn Toàn	-	-	-Nt-			Anh rể
14.8	Hoàng Thị Thanh Nhân	-	-	-Nt-			Em ruột
15	Nguyễn Quang Tùng	006C881469	Người PTQT, Thư ký Công ty	12/02/2026		Bổ nhiệm từ ngày 12/02/2026	Cổ đông nội bộ
15.1	Nguyễn Thị Thanh	-	-	-Nt-			Mẹ đẻ
15.2	Phùng Thị Miên	-	-	-Nt-			Vợ
15.3	Nguyễn Hữu Bách	-	-	-Nt-			Con trai
15.4	Nguyễn Phương Thuý Anh	-	-	-Nt-			Con gái
15.5	Nguyễn Thị Dung	-	-	-Nt-			Chị gái
15.6	Nguyễn Thị Nhi	-	-	-Nt-			Chị gái
15.7	Nguyễn Thị Hoài	-	-	-Nt-			Chị gái
15.8	Nguyễn Quang Vinh	-	-	-Nt-			Em trai
15.9	Tô Văn Thắng	-	-	-Nt-			Anh rể
15.10	Nguyễn Văn Hùng	-	-	-Nt-			Anh rể
16	Nguyễn Văn Thuận	061C661897	Nguyên TV HĐQT chuyên trách		21/4/2026	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026	
16.1	Đặng Thị Khánh		-		-Nt-		Mẹ đẻ
16.2	Phạm Thị Hoàn	061C660167	-		-Nt-		Vợ

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16.3	Nguyễn Đức Toàn	-	-		-Nt-		Con đẻ
16.4	Nguyễn Đức Duy	-	-		-Nt-		Con đẻ
16.5	Nguyễn Thị Vân	-	-		-Nt-		Chị ruột
16.6	Nguyễn Văn Thuận	-	-		-Nt-		Anh ruột
16.7	Nguyễn Thị Lý	-	-		-Nt-		Chị ruột
16.8	Nguyễn Thị Hà	-	-		-Nt-		Em ruột
16.9	Nguyễn Thị Huệ	-	-		-Nt-		Em ruột
16.10	Phạm Mạnh Hà	-	-		-Nt-		Bố vợ
16.11	Đỗ Thị Tân	-	-		-Nt-		Mẹ vợ
16.12	Vũ Ngọc Lân	-	-		-Nt-		Anh rể
16.13	Nguyễn Thị Đất	-	-		-Nt-		Chị dâu
16.14	Nguyễn Nghiêm	-	-		-Nt-		Anh rể
16.15	Nguyễn Toàn Thắng	-	-		-Nt-		Em rể
16.16	Nguyễn Văn Lợi	-	-		-Nt-		Em rể
17	Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV)			26/6/2026			Cổ đông lớn (nắm giữ 65% vốn điều lệ của Công ty)

Phụ lục số 02
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số: 5285 /BC-TĐNCS, ngày 22 / 7 /2026)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
1	<i>Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV)</i>	Cổ đông lớn (nắm giữ 65% vốn điều lệ của Công ty)	5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 210/2025/HĐPKD ngày 16/12/2025						HĐ khai thác, sàng tuyển, chế biến than năm 2026 (bán than thông qua công ty tuyển than Cửa Ông và công ty than Kho Vùn) - Giá trị thực hiện 06 tháng: 3.241.271.245.497 đồng	
1.1	<i>Chi nhánh Tập đoàn CN Than Khoáng Sản Việt Nam - Công ty Môi trường - TKV</i>	<i>Chi nhánh của TKV</i>	<i>5700100256-071</i>	<i>Số 38 tổ 15 Khu 1B, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh</i>				
-	Hợp đồng số 12.5.25/HĐ-TĐNCS ngày 31/12/2025				Năm 2026		Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường và nhượng bán lại sản phẩm thu hồi sau khi xử lý năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 1.752.328.469 đồng	
-	Hợp đồng số 12.5.26/HĐ-TĐNCS ngày 31/12/2026				Năm 2026		Xử lý nước thải mỏ năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 12.542.170.166 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của DHCD/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
1.2	Chi nhánh Tập đoàn CN Than Khoáng Sản Việt Nam-Trường quản trị kinh doanh - Vinacomin	Chi nhánh của TKV	5700100256-068	Số 25 Ngõ 46, Phố An Hòa, Phường Hà Đông, TP Hà Nội				
-	Hợp đồng số 01.4.14/HĐ-TĐNCS ngày 23/01/2026				Năm 2026		Đào tạo, bồi dưỡng CBNV năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 84.952.000 đồng	
1.3	Chi nhánh Tập Đoàn CN Than Khoáng Sản Việt Nam-Trung Tâm Cấp Cứu Mỏ- Vinacomin	Chi nhánh của TKV	5700100256-004	Km 8, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh				
-	Hợp đồng số 12.4.40/HĐ-TĐNCS ngày 26/12/2025				Năm 2026		Huấn luyện thường xuyên, thưởng trực giải quyết sự cố, kiểm tra phòng ngừa giải quyết sự cố và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trong khai thác than năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 2.942.861.717 đồng	
1.4	Chi nhánh Tập đoàn CN Than Khoáng Sản Việt Nam - Bệnh Viện Than Khoáng Sản	Chi nhánh của TKV	5700100256-034	Ngõ 1 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội				
-	Hợp đồng số 04.3.30/HĐ-TĐNCS ngày 16/04/2026				Năm 2026		Khám SK lần 1 năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 2.118.184.460 đồng	
1.5	Chi nhánh Tập đoàn CN Than-Khoáng sản Việt Nam- Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả Vinacomin	Chi nhánh của TKV	5700100256-001	Tổ 93, khu 9B, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh				
-	Số Hợp đồng 08/2026/HĐ/KVCP-TĐNCS ngày 18/12/2025				Năm 2026		Mua bán than mỏ - Giá trị thực hiện 06 tháng: 632.005.508.773 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
1.6	Chi nhánh Tập đoàn CN Than-Khoáng sản Việt Nam- Công ty Tuyển than Cửa Ông TKV	Chi nhánh của TKV	5700100256-033	Tổ 48 Khu 4b2, P. Cửa Ông, QN				
-	Số Hợp đồng 658/HĐ-TTCO ngày 19/12/2025				Năm 2026		Mua bán than mỏ - Giá trị thực hiện 06 tháng: 2.609.265.736,724 đồng	
2	Công ty cổ phần vật tư- TKV	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08/NQ-ĐHCĐ ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 21/HĐMB/TĐN-CS MTS/2026 ngày 28/02/2026				Năm 2026		Mua bán dầu DO - Giá trị thực hiện 06 tháng: 710.321.269.969 đồng	
-	Hợp đồng số 01.3.5/HĐ-TĐNCS ngày 12/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư (xăng) - Giá trị thực hiện 06 tháng: 978.226.299 đồng	
-	Hợp đồng số 01.5.2/HĐ-TĐNCS ngày 26/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư (dầu nhớt, mỡ) - Giá trị thực hiện 06 tháng: 7.727.155.067 đồng	
-	Hợp đồng số 01.5.39/HĐ-TĐNCS ngày 30/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 180.567.000 đồng	
-	Hợp đồng số 02.2.12/HĐ-TĐNCS ngày 04/02/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 202.082.000 đồng	
-	Hợp đồng số 02.2.27/HĐ-TĐNCS ngày 04/02/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 128.520.000 đồng	
-	Hợp đồng số 04.3.24/HĐ-TĐNCS ngày 15/04/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
-	Hợp đồng số 04.4.40/HĐ-TĐNCS ngày 24/04/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 34.652.360 đồng	
-	Hợp đồng số 05.4.11/HĐ-TĐNCS ngày 20/05/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 7.300.800 đồng	
-	Hợp đồng số 06.3.28/HĐ-TĐNCS ngày 18/06/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
3	Tổng Công ty CN Hóa chất mỏ - Vinacomin	Công ty TNHH MTV mà TKV nắm 100% vốn điều lệ	1001050277	Phố Phan Đình Giót, Phường Trương Mai, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 12.3.11/HĐ-TĐNCS ngày 18/12/2025				Năm 2026		Dịch vụ nổ mìn - Giá trị thực hiện 06 tháng: 173.049.754.296 đồng	
4	Công ty cổ phần giám định VINACOMIN	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5700100552	Số 55, đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 2077/HĐGD/QUACONTROL-ĐNCS ngày 31/12/2025				Năm 2026		Giám định than - Giá trị thực hiện 06 tháng: 2.778.086.532 đồng	
5	Viện cơ khí năng lượng và mỏ VINACOMIN	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	100100632	565 Nguyễn Trãi, P. Thanh Liệt, Q. TX, HN		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
-	Hợp đồng số 01.3.4/HĐ-TĐNCS ngày 12/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 109.182.600 đồng	
-	Hợp đồng số 01.5.44/HĐ-TĐNCS ngày 30/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 54.142.560 đồng	
-	Hợp đồng số 02.5.32/HĐ-TĐNCS ngày 27/02/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 22.982.400 đồng	
-	Hợp đồng số 03.2.16/HĐ-TĐNCS ngày 04/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 03.4.6/HĐ-TĐNCS ngày 16/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 30.888.000 đồng	
-	Hợp đồng số 03.4.35/HĐ-TĐNCS ngày 20/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 79.833.600 đồng	
-	Hợp đồng số 03.6.10/HĐ-TĐNCS ngày 30/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 26.663.040 đồng	
-	Hợp đồng số 05.2.23/HĐ-TĐNCS ngày 06/05/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 80.447.040 đồng	
-	Hợp đồng số 05.5.6/HĐ-TĐNCS ngày 26/05/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 06.4.20/HĐ-TĐNCS ngày 25/06/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 06.4.41/HĐ-TĐNCS ngày 25/06/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
6	Trường Cao Đăng Than <i>khoảng sản Việt Nam</i>	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5701740890	8 Chu Văn An, P. Hồng Hải, TP Hạ Long, QN		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 02.5.6/HĐ-TĐNCS ngày 26/02/2026				Năm 2026		mua biểu mẫu VPP - Giá trị thực hiện 06 tháng: 90.293.940 đồng	
-	Hợp đồng số 04.3.34/HĐ-TĐNCS ngày 17/04/2026				Năm 2026		Đào tạo - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
7	Công ty cổ phần cơ khí mô <i>Việt Bắc - VVMI</i>	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	4600432062	Xóm 2, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.3.3/HĐ-TĐNCS ngày 12/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 120.188.880 đồng	
-	Hợp đồng số 03.3.21/HĐ-TĐNCS ngày 09/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 28.728.000 đồng	
-	Hợp đồng số 03.3.58/HĐ-TĐNCS ngày 11/03/2026				Năm 2026		Trung tu thiết bị - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 04.4.1/HĐ-TĐNCS ngày 20/04/2026				Năm 2026		Trung tu thiết bị - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 06.4.19/HĐ-TĐNCS ngày 25/06/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
8	<i>Công ty cổ phần xuất nhập khẩu than - VINACOMIN</i>	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	100100304	47 phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 02.3.12/HĐ-TĐNCS ngày 12/02/2026				Năm 2026		Mua vật tư lớp 2700 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 15.781.910.400 đồng	
9	<i>Công ty cổ phần Chế tạo máy- Vinacomín</i>	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5700495999	486 đường Trần Phú, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.4.10/HĐ-TĐNCS ngày 21/01/2026				Năm 2026		Sửa chữa thay cáp cần máy xúc 3KT 10m3 số 30 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 81.860.102 đồng	
-	Hợp đồng số 03.4.13/HĐ-TĐNCS ngày 17/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 267.850.000 đồng	
-	Hợp đồng số 04.4.18/HĐ-TĐNCS ngày 20/04/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 06.4.1/HĐ-TĐNCS ngày 22/06/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 06.5.6/HĐ-TĐNCS ngày 29/06/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
10	<i>Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô Vinacomin</i>	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5700353722	Số 370 đường Trần Quốc Tảng, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.3.2/HĐ-TĐNCS ngày 12/01/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 1.519.571.988 đồng	
-	Hợp đồng số 03.3.78/HĐ-TĐNCS ngày 13/03/2026				Năm 2026		Trung tu thiết bị - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 03.4.30/HĐ-TĐNCS ngày 20/03/2026				Năm 2026		Mua bán vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 03.5.26/HĐ-TĐNCS ngày 26/03/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 04.2.25/HĐ-TĐNCS ngày 07/04/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 05.4.29/HĐ-TĐNCS ngày 21/05/2026				Năm 2026		Trung tu PC10 - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 04.4.20/HĐ-TĐNCS ngày 21/04/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 04.5.6/HĐ-TĐNCS ngày 28/04/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 05.5.48/HĐ-TĐNCS ngày 28/05/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 06.4.6/HĐ-TĐNCS ngày 22/06/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
	Hợp đồng số 06.4.8/HĐ-TĐNCS ngày 23/06/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 06.4.9/HĐ-TĐNCS ngày 24/06/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 06.4.15/HĐ-TĐNCS ngày 25/06/2026				Năm 2026		Mua vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
	Hợp đồng số 06.4.44/HĐ-TĐNCS ngày 26/06/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
11	Công ty cổ phần địa chất mỏ - TKV	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5701436805	Số 304 Trần Phú, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 05.2.44/HĐ-TĐNCS ngày 08/05/2026				Năm 2026		Đo vẽ thành lập bản đồ bãi chứa Đ.Đ.T - Giá trị thực hiện 06 tháng: 85.694.414 đồng	
12	Công ty Cổ phần Địa Chất Việt Bắc-TKV	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	0104944595	Số nhà 65, phố An Trạch, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 02.3.18/HĐ-TĐNCS ngày 12/02/2026				Năm 2026		Lập phương án kỹ thuật và dự toán: Thành lập lưới không chế mặt bằng; Quan trắc dịch động - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
-	Hợp đồng số 04.2.20/HĐ-TĐNCS ngày 06/04/2026				Năm 2026		Thi công khoan thăm dò bổ sung năm 2026 để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi ranh giới GPKT số 202/GP-BNNMT ngày 18/6/2025 - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 06.1.21/HĐ-TĐNCS ngày 03/06/2026				Năm 2026		Thi công phương án Thành lập lưới khống chế mặt bằng; Quan trắc dịch động - Công ty CP Than Đèo Nai-Cọc Sáu- TKV - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
13	<i>Công ty cổ phần tin học, công nghệ môi trường - Vinacomin</i>	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	101919181	Toà nhà B15 khu đô thị mới Đại Kim, Phường Định Công, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.3.10/HĐ-TĐNCS ngày 15/01/2026				Năm 2026		Quan trắc môi trường năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 01.4.17/HĐ-TĐNCS ngày 23/01/2026				Năm 2026		Lập phương án kỹ thuật, TKBVTC (phương án thi công) và dự toán: Khoan thăm dò bổ sung năm 2026 để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi ranh giới GPKT số 202/GP-BTNMT ngày 18/6/2025 - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
-	Hợp đồng số 02.3.19/HĐ-TĐNCS ngày 13/02/2026				Năm 2026		Lập đề án kỹ thuật, TKBVTC(Đề án thi công) - dự toán: Đề án thăm dò bổ sung khoáng sản than trong phạm vi Giấy phép khai thác khoáng sản số 202/GP-BNNMT ngày 18/6/2025 - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 04.4.22/HĐ-TĐNCS ngày 21/04/2026				Năm 2026		Lập Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở Nhà điều hành phục vụ sản xuất Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
14	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomín	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	500237543	565 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Liệt, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.3.6/HĐ-TĐNCS ngày 14/01/2026				Năm 2026		Tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
15	Công ty cổ phần vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomín	Công ty con, công ty liên kết, có vốn góp... của TKV	5700477326	750 Hoàng Quốc Việt, Cẩm Phả, QN		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
-	Hợp đồng số 12.4.3/HĐ-TĐNCS ngày 20/12/2025				Năm 2026		Vận chuyển công nhân 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 9.638.731.865 đ	
16	Công ty cổ phần Du lịch và thương mại - Vinacomin	Thành viên BKS của Công ty CP Du lịch và thương mại - Vinacomin là Trưởng BKS Công ty	0100101298	801 đường Trần Phú, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08/NQ-ĐHCĐ ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 12.4.21/HĐ-TĐNCS ngày 26/12/2025				2026-2028		Ăn ca - Giá trị thực hiện 06 tháng: 25.987.246.708 đ	
-	Hợp đồng số 02.3.13/HĐ-TĐNCS ngày 12/02/2026				Năm 2026		Mua vật tư lớp 2700 - Giá trị thực hiện 06 tháng: 15.781.910.400 đồng	
-	Hợp đồng số 04.2.27/HĐ-TĐNCS ngày 08/04/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: 191.673.997 đ	
-	Hợp đồng số 06.2.26/HĐ-TĐNCS ngày 12/06/2026				Năm 2026		Sửa chữa - Giá trị thực hiện 06 tháng: Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
17	Công ty cổ phần phát triển công nghệ và thiết bị mô (Thuộc Viện khoa học công nghệ mô)	Là Công ty con của Viện KHCN mô - Vinacomin, Kiểm soát viên của Viện KHCN mô - Vinacomin là Trưởng BKS Công ty	0100888822	Số 3 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.2.3/HĐ-TĐNCS ngày 06/01/2026				Năm 2026		Mua vật tư - Giá trị thực hiện 06 tháng: 1.718.167.242 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT	Nội dung giao dịch chủ yếu, kết quả giao dịch 06 tháng năm 2026 đã bao gồm VAT (đồng)	Ghi chú
18	<i>Viện khoa học công nghệ mỏ - Vinacomin</i>	Kiểm soát viên của Viện KHCN mỏ - Vinacomin là Trường BKS Công ty	100101594	Số 3 phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, TP Hà Nội		- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của HĐQT - Nghị quyết số 08 ngày 21/4/2026 của ĐHCĐTN		
-	Hợp đồng số 01.5.32/HĐ-TĐNCS ngày 29/01/2026				Năm 2026		Lập phương án kỹ thuật, thi công và dự toán; Thành lập bổ sung bản đồ cơ lý đá (lộ thiên) năm 2026 cụm mỏ Cọc Sáu - Đèo Nai; Công ty CP Than Đèo Nai- Cọc Sáu - TKV - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 02.3.9/HĐ-TĐNCS ngày 10/02/2026				Năm 2026		Dịch vụ tư vấn nghiên cứu Giải pháp kỹ thuật nâng chiều cao tầng tại bãi thải trong khu Thắng Lợi - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	
-	Hợp đồng số 05.5.50/HĐ-TĐNCS ngày 29/05/2026				Năm 2026		Thành lập bổ sung bản đồ cơ lý đá (lộ thiên) năm 2026 - Giá trị thực hiện 06 tháng; Chưa có số liệu đến thời điểm báo cáo	



Phụ lục số 03
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 5285 /TDNCS-HDQT, ngày 22/07/2026)

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hải	-	Chủ tịch HDQT	0	0	Được bầu vào HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026; HDQT đã bầu làm Chủ tịch HDQT Công ty và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026
1.1	Trần Tuyết Hòa	-	-	0	0	Vợ
1.2	Nguyễn Trần Thiên Long	-	-	0	0	Con đẻ
1.3	Nguyễn Tuấn Thành	-	-	0	0	Con đẻ
1.4	Nguyễn Văn Mạnh	-	-	0	0	Anh ruột
1.5	Nguyễn Thị Nguyệt	-	-	0	0	Chị dâu
1.6	Nguyễn Ngọc Hạnh	-	-	0	0	Anh ruột
1.7	Dương Thị Hà	-	-	0	0	Chị dâu
1.8	Nguyễn Thị Hưng	-	-	0	0	Em ruột
1.9	Nguyễn Văn Nam	-	-	0	0	Em ruột
1.10	Bùi Thị Xoan	-	-	0	0	Em dâu
1.11	Tổng Công ty Khoáng sản-TKV		ĐKKD			Các tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch HĐQT
1.12	Công Ty Cổ phần Đồng Tà phời Lào Cai		ĐKKD			
1.13	Công ty CP Công nghệ -Tin học-Môi trường - Vinacomin		ĐKKD			
1.14	Công ty Alumin Campuchia- Việt Nam		ĐKKD			
1.15	Công ty TNHH Vinacomin Lào		ĐKKD			
2	Nguyễn Trọng Tốt	-	Nguyên Chủ tịch HDQT	0	0	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026
2.1	Bùi Thị Hoa	-	-	0	0	Vợ
2.2	Nguyễn Mai Quỳnh	-	-	0	0	Con đẻ
2.3	Nguyễn Đình Tín	-	-	0	0	Con rể
2.4	Nguyễn Quỳnh Trang	-	-	0	0	Con đẻ
2.5	Nguyễn Thị Chiên	-	-	0	0	Chị ruột
2.6	Nguyễn Công Thuận	-	-	0	0	Anh rể
2.7	Nguyễn Thị Huyền	-	-	0	0	Chị ruột
2.8	Đình Văn Miên	-	-	0	0	Anh rể
2.9	Đình Thị Nguyễn	-	-	0	0	Mẹ vợ
2.10	Công ty CP Than Mông Dương- Vinacomin		ĐKKD			Các tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Tốt - Chủ tịch HDQT.
2.11	Công ty Cổ phần Chế tạo máy- Vinacomin		ĐKKD			
2.12	Công ty Cổ phần Cơ khí Ô tô Ưông Bí		ĐKKD			

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm (%)	Ghi chú
2.13	Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin		ĐKKD			
3	Đặng Thanh Bình	-	TV HĐQT, Giám đốc	522	0,0008	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024
3.1	Hoàng Thị Quỳnh Phương	-	-	0	0	Vợ
3.2	Đặng Phương Linh	-	-	0	0	Con đẻ
3.3	Đặng Phương Chi	-	-	0	0	Con đẻ
3.4	Nguyễn Thị Mơ	-	-	0	0	Mẹ đẻ
3.5	Đặng Minh Thắng	-	-	0	0	Anh ruột
3.6	Đặng Minh Huệ	-	-	0	0	Em ruột
3.7	Nguyễn Hoài Anh	-	-	0	0	Chị dâu
3.8	Hoàng Văn Công	-	-	0	0	Bố vợ
3.9	Nguyễn Thị Phấn	-	-	0	0	Mẹ vợ
4	Vũ Trọng Hùng	061C668947	TV HĐQT, Phó giám đốc	787	0,0013	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024
4.1	Nguyễn Thị Thủy	-	-	0	0	Vợ
4.2	Vũ Thu Ngân	-	-	0	0	Con đẻ
4.3	Vũ Bảo Ngọc	-	-	0	0	Con đẻ
4.4	Vũ Trọng Hiến	-	-	2.097	0,0034	Anh ruột
4.5	Phạm Thị Ban	-	-	0	0	Chị dâu
4.6	Vũ Trọng Hiến	-	-	1.048	0,0017	Anh ruột
4.7	Phạm Thị Duyên	-	-	0	0	Chị dâu
4.8	Trần Thị Vân	-	-	0	0	Mẹ vợ
5	Phùng Văn Tuyên	006C076511 021C034498	TV HĐQT độc lập	0	0	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2024, có hiệu lực kể từ 19/11/2024
5.1	Lê Thị Thủy	022C034954	-	0	0	Vợ
5.2	Phùng Lê Quang	021C034941	-	0	0	Con đẻ
5.3	Đỗ Thị Hồng Nhung	-	-	0	0	Con dâu
5.4	Phùng Lê Minh	-	-	0	0	Con đẻ
5.5	Phùng Văn Tiến	-	-	0	0	Bố đẻ
5.6	Đào Thị Gái	-	-	0	0	Mẹ đẻ
5.7	Phùng Văn Quỳnh	-	-	0	0	Em ruột
5.8	Chu Thị Mỹ	-	-	0	0	Em dâu
5.9	Phùng Thị Thúy Hà	-	-	0	0	Em ruột
5.10	Nguyễn Thế Tuyên	-	-	0	0	Em rể
5.11	Lê Văn Huệ	-	-	0	0	Bố vợ
5.12	Trần Thị Hải	-	-	0	0	Mẹ vợ
6	Bùi Như Tùng	-	TV HĐQT chuyên trách	0	0	Được bầu vào HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026
6.1	Đinh Thị Hiền	-	-	0	0	Vợ
6.2	Bùi Minh Đức	-	-	0	0	Con đẻ
6.3	Bùi Minh Ngọc	-	-	0	0	Con đẻ
6.4	Nguyễn Thị Mận	-	-	0	0	Mẹ đẻ
6.5	Bùi Thị Thanh Mai	-	-	0	0	Em gái
6.6	Phạm Duy Phong	-	-	0	0	Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm (%)	Ghi chú
6.7	Bùi Huy Bách	-	-	0	0	Em trai
6.8	Trần Hồng Nhung	-	-	0	0	Em dâu
7	Đinh Thái Bình	061C661572	Phó Giám đốc	580	0,00094	Bổ nhiệm PGĐ từ 26/6/2024
7.1	Đinh Văn An	-	-	0	0	Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Quảng	-	-	0	0	Mẹ đẻ
7.3	Trần Thị Hương	-	-	0	0	Vợ
7.4	Đinh Quang Tuấn	-	-	0	0	Con đẻ
7.5	Đinh Phú Lâm	-	-	0	0	Con đẻ
7.6	Đinh Việt Minh	-	-	0	0	Em ruột
7.7	Đinh Thái Dương	-	-	0	0	Em ruột
7.8	Đinh Xuân Thắng	-	-	0	0	Em ruột
7.9	Đinh Xuân Lợi	-	-	0	0	Em ruột
7.10	Trần Biền	-	-	0	0	Bố vợ
7.11	Đỗ Thị Căn	-	-	0	0	Mẹ vợ
7.12	Nguyễn Thị Kim Thu	-	-	0	0	Em dâu
7.13	Nguyễn Thị Mỹ Cẩm	-	-	0	0	Em dâu
7.14	Vũ Thị Hằng	-	-	0	0	Em dâu
7.15	Trần Thu Minh	-	-	0	0	Em dâu
8	Trần Nhật Quang	061C661591	Phó Giám đốc	2.087	0,0034	Bổ nhiệm PGĐ từ 26/6/2024
8.1	Trần Văn Quỳnh	-	-	0	0	Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Nguyệt	-	-	0	0	Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Thị Tuyền	-	-	0	0	Vợ
8.4	Trần Minh Trang	-	-	0	0	Con đẻ
8.5	Trần Quang Minh	-	-	0	0	Con đẻ
8.6	Trần Thị Quỳnh Nga	-	-	0	0	Chị ruột
8.7	Trần Thị Minh Ngọc	-	-	0	0	Chị ruột
8.8	Trần Văn Quảng	-	-	0	0	Em ruột
8.9	Thomas Trybus	-	-	0	0	Con rể
8.10	Vũ Ngọc Dũng	-	-	0	0	Anh rể
8.11	Phan Thị Quỳnh	-	-	0	0	Em dâu
9	Thiệu Đình Giảng	-	Phó giám đốc	2.576	0,0042	Bổ nhiệm PGĐ từ 26/6/2024
9.1	Nguyễn Thị Hồng Gấm	-	-	0	0	Vợ
9.2	Thiệu Khánh Linh	-	-	0	0	Con đẻ
9.3	Thiệu Khánh Huy	-	-	0	0	Con đẻ
9.4	Trần Thị Ngo	-	-	0	0	Mẹ đẻ
9.5	Thiệu Thị Bích Dung	-	-	0	0	Em ruột
9.6	Ngô Hoàng Nhu	-	-	0	0	Em rể
10	Nguyễn Thị Lương Anh	-	Trưởng ban kiểm soát	0	0	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024
10.1	Lương Thị Ngọc Bích	-	-	0	0	Mẹ đẻ
10.2	Trịnh Đức Hòa	-	-	0	0	Chồng
10.3	Trịnh Như Phương	-	-	0	0	Con đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm (%)	Ghi chú
10.4	Trịnh Minh Đức	-	-	0	0	Con đẻ
10.5	Dương Tuấn Anh	-	-	0	0	Con rể
10.6	Nguyễn Thị Lương Nga	-	-	0	0	Em ruột
10.7	Nguyễn Thạc Cương	-	-	0	0	Em rể
10.8	Nguyễn Lương Vinh	-	-	0	0	Em ruột
10.9	Vũ Thị Thu Giang	-	-	0	0	Em dâu
10.10	Trịnh Đức Đậu	-	-	0	0	Bố chồng
11	Trần Thị Diệp	061C660817	Thành viên BKS	650	0,00001	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024
11.1	Trần Công Cây	-	-	0	0	Bố đẻ
11.2	Nguyễn Hữu Quang	061C660815	-	975	0,0016	Chồng
11.3	Nguyễn Trần Thành	-	-	0	0	Con đẻ
11.4	Nguyễn Hữu Phú	-	-	0	0	Con đẻ
11.5	Trần Anh Đào	-	-	0	0	Chị ruột
11.6	Trần Cát Ninh	-	-	0	0	Em ruột
11.7	Trần An Thái	-	-	0	0	Em ruột
11.8	Trần Nguyên Văn	-	-	0	0	Em ruột
11.9	Nguyễn Văn Từ	-	-	0	0	Bố chồng
11.10	Trần Thị Sáng	-	-	0	0	Mẹ chồng
11.11	Đoàn Văn Hiến	-	-	0	0	Anh rể
11.12	Phạm Duy Quang	-	-	0	0	Em rể
11.13	Đặng Thị Núi	-	-	0	0	Em dâu
11.14	Lê Thị Tâm	-	-	0	0	Em dâu
11.15	Dương Ngọc Thảo	-	-	0	0	Con dâu
12	Nguyễn Thị Yến	-	Thành viên BKS	7	0,0000002	Bầu tại ĐHĐCĐ bất thường 2023, có hiệu lực kể từ 26/6/2024
12.1	Nguyễn Đình Thắng	-	-	0	0	Chồng
12.2	Nguyễn Đình Nam	-	-	0	0	Con đẻ
12.3	Nguyễn Yến My	-	-	0	0	Con đẻ
12.4	Nguyễn Thị Hòa	-	-	0	0	Chị ruột
12.5	Nguyễn Thị Liên	-	-	0	0	Chị ruột
12.6	Nguyễn Thị Minh	-	-	0	0	Chị ruột
12.7	Nguyễn Thị Oanh	-	-	0	0	Chị ruột
12.8	Nguyễn Văn Tiến	-	-	0	0	Anh ruột
12.9	Nguyễn Văn Dũng	-	-	0	0	Anh ruột
12.10	Trần Xuân Ánh	-	-	0	0	Anh rể
12.11	Nguyễn Văn Cang	-	-	0	0	Anh rể
12.12	Trần Văn Trọng	-	-	0	0	Anh rể
13	Vũ Thị Hương	109001033608	Kế toán trưởng	27.784	0,045	Bổ nhiệm từ ngày 26/6/2024
13.1	Trần Việt Thanh	-	-	0	0	Chồng
13.2	Trần Quang Bình	-	-	0	0	Con đẻ
13.3	Vũ Văn Thụy	-	-	0	0	Bố đẻ
13.4	Vũ Đức Quảng	-	-	0	0	Em ruột
13.5	Nguyễn Thị Hải Anh	-	-	0	0	Em dâu
13.6	Vũ Thị Châu	-	-	0	0	Em ruột
13.7	Lê Quang Đại	-	-	0	0	Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm (%)	Ghi chú
13.8	Phạm Thị Ngân	-	-	0	0	Mẹ chồng
14	Hoàng Đức Giang	-	Nhân viên CBTT	0	0	Bổ nhiệm từ ngày 26/6/2024
14.1	Phạm Thuý Hằng	-	-	0	0	Vợ
14.2	Hoàng Nhật Anh	-	-	0	0	Con đẻ
14.3	Hoàng Nhật Minh	-	-	0	0	Con đẻ
14.4	Phạm Thị Nhan	-	-	0	0	Mẹ đẻ
14.5	Trần Thị Chính	-	-	0	0	Mẹ vợ
4.6	Hoàng Thị Hương	-	-	0	0	Chị ruột
14.7	Trần Văn Toàn	-	-	0	0	Anh rể
14.8	Hoàng Thị Thanh Nhân	-	-	0	0	Em ruột
15	Nguyễn Quang Tùng	006C881469	Người PTQT, Thư lý Công ty	15.039	0,024	Bổ nhiệm từ ngày 12/02/2026
15.1	Nguyễn Thị Thanh	-	-	0	0	Mẹ đẻ
15.2	Phùng Thị Miên	-	-	0	0	Vợ
15.3	Nguyễn Hữu Bách	-	-	0	0	Con trai
15.4	Nguyễn Phương Thuý Anh	-	-	0	0	Con gái
15.5	Nguyễn Thị Dung	-	-	0	0	Chị gái
15.6	Nguyễn Thị Nhi	-	-	0	0	Chị gái
15.7	Nguyễn Thị Hoài	-	-	0	0	Chị gái
15.8	Nguyễn Quang Vinh	-	-	0	0	Em trai
15.9	Tô Văn Thắng	-	-	0	0	Anh rể
15.10	Nguyễn Văn Hùng	-	-	0	0	Anh rể
16	Nguyễn Văn Thuận	061C661897	Nguyên TV HDQT chuyên trách	1.392	0,002	Đinh chỉ tư cách TV HDQT từ ngày 27/6/2025 Miễn nhiệm tại ĐHDCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026
16.1	Đặng Thị Khánh	-	-	0	0	Mẹ đẻ
16.2	Phạm Thị Hoàn	061C660167	-	1.160	0,0019	Vợ
16.3	Nguyễn Đức Toàn	-	-	0	0	Con đẻ
18.4	Nguyễn Đức Duy	-	-	0	0	Con đẻ
16.5	Nguyễn Thị Vân	-	-	0	0	Chị ruột
16.6	Nguyễn Văn Thuận	-	-	0	0	Anh ruột
16.7	Nguyễn Thị Lý	-	-	0	0	Chị ruột
16.8	Nguyễn Thị Hà	-	-	0	0	Em ruột
16.9	Nguyễn Thị Huệ	-	-	0	0	Em ruột
16.10	Phạm Mạnh Hà	-	-	0	0	Bố vợ
16.11	Đỗ Thị Tần	-	-	0	0	Mẹ vợ
16.12	Vũ Ngọc Lân	-	-	0	0	Anh rể
16.13	Nguyễn Thị Đất	-	-	0	0	Chị dâu
16.14	Nguyễn Nghiễm	-	-	0	0	Anh rể
16.15	Nguyễn Toàn Thắng	-	-	0	0	Em rể
16.16	Nguyễn Văn Lợi	-	-	0	0	Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản GD Chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số Cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm (%)	Ghi chú
13.8	Phạm Thị Ngân	-	-	0	0	Mẹ chồng
14	Hoàng Đức Giang	-	Nhân viên CBTT	0	0	Bổ nhiệm từ ngày 26/6/2024
14.1	Phạm Thuý Hằng	-	-	0	0	Vợ
14.2	Hoàng Nhật Anh	-	-	0	0	Con đẻ
14.3	Hoàng Nhật Minh	-	-	0	0	Con đẻ
14.4	Phạm Thị Nhạn	-	-	0	0	Mẹ đẻ
14.5	Trần Thị Chính	-	-	0	0	Mẹ vợ
4.6	Hoàng Thị Hương	-	-	0	0	Chị ruột
14.7	Trần Văn Toàn	-	-	0	0	Anh rể
14.8	Hoàng Thị Thanh Nhân	-	-	0	0	Em ruột
15	Nguyễn Quang Tùng	006C881469	Người PTQT, Thư ký Công ty	15.039	0,024	Bổ nhiệm từ ngày 12/02/2026
15.1	Nguyễn Thị Thanh	-	-	0	0	Mẹ đẻ
15.2	Phùng Thị Miên	-	-	0	0	Vợ
15.3	Nguyễn Hữu Bách	-	-	0	0	Con trai
15.4	Nguyễn Phương Thuý Anh	-	-	0	0	Con gái
15.5	Nguyễn Thị Dung	-	-	0	0	Chị gái
15.6	Nguyễn Thị Nhi	-	-	0	0	Chị gái
15.7	Nguyễn Thị Hoài	-	-	0	0	Chị gái
15.8	Nguyễn Quang Vinh	-	-	0	0	Em trai
15.9	Tô Văn Thắng	-	-	0	0	Anh rể
15.10	Nguyễn Văn Hùng	-	-	0	0	Anh rể
16	Nguyễn Văn Thuận	061C661897	Nguyên TV HDQT chuyên trách	1.392	0,002	Đinh chỉ tư cách TV HDQT từ ngày 27/6/2025 Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 và có hiệu lực từ ngày 21/4/2026
16.1	Đặng Thị Khánh	-	-	0	0	Mẹ đẻ
16.2	Phạm Thị Hoàn	061C660167	-	1.160	0,0019	Vợ
16.3	Nguyễn Đức Toàn	-	-	0	0	Con đẻ
18.4	Nguyễn Đức Duy	-	-	0	0	Con đẻ
16.5	Nguyễn Thị Vân	-	-	0	0	Chị ruột
16.6	Nguyễn Văn Thuận	-	-	0	0	Anh ruột
16.7	Nguyễn Thị Lý	-	-	0	0	Chị ruột
16.8	Nguyễn Thị Hà	-	-	0	0	Em ruột
16.9	Nguyễn Thị Huệ	-	-	0	0	Em ruột
16.10	Phạm Mạnh Hà	-	-	0	0	Bố vợ
16.11	Đỗ Thị Tấn	-	-	0	0	Mẹ vợ
16.12	Vũ Ngọc Lân	-	-	0	0	Anh rể
16.13	Nguyễn Thị Đạt	-	-	0	0	Chị dâu
16.14	Nguyễn Nghiễm	-	-	0	0	Anh rể
16.15	Nguyễn Toàn Thắng	-	-	0	0	Em rể
16.16	Nguyễn Văn Lợi	-	-	0	0	Em rể
17	Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV)		ĐKKD	40.257.883	65	Cổ đông lớn